

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc hỗ trợ kinh phí mua giống lúa lai cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số năm 2023 và năm 2024 trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 84/2022/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 84/2022/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh về Quy định một số chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện một số chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 4568/QĐ-UBND ngày 10/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Văn bản số 148/TTHĐND ngày 20/11/2024 của Thường trực HĐND tỉnh về việc thỏa thuận một số nội dung theo đề nghị của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 480/TTr-STC ngày 14/11/2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ sung mục tiêu năm 2024 từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các huyện Phù Cát, Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão (phần ngân sách tỉnh hỗ trợ 50% kinh phí) với số tiền là **1.723.610.678 đồng** (chi tiết theo phụ lục đính kèm) để hỗ trợ kinh phí mua giống lúa lai hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số sản xuất vụ Hè Thu năm 2023, vụ Đông Xuân năm 2023-2024 và vụ Hè Thu năm 2024 trên địa bàn các huyện theo quy định.

Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn chi khác ngân sách tỉnh năm 2024 được bố trí tại Quyết định số 4568/QĐ-UBND ngày 10/12/2023 của UBND tỉnh.

**Điều 2.** Chủ tịch UBND các huyện Phù Cát, Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão chịu trách nhiệm về đối tượng hỗ trợ; thực hiện thanh, quyết toán kinh phí nêu trên theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện Phù Cát, Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3, K10, K17

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**

**PHỤ LỤC 01:**  
**BẢNG KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ LÚA LAI CHO ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIẾU SỐ THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 84/2022/QĐ-UBND**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2023 VÀ NĂM 2024**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh)*

TT	Địa phương/ tên giống	Kết quả thực hiện				Kinh phí đã được UBND tỉnh hỗ trợ (đồng)	Kinh phí ngân sách tỉnh hỗ trợ (đồng)	Ghi chú	
		Số lượng giống đã mua (kg)	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Trong đó:				
					Ngân sách tỉnh hỗ trợ 50% kinh phí (đồng)				Ngân sách huyện hỗ trợ 50% kinh phí (đồng)
<b>TỔNG CỘNG (I+II+III)</b>		<b>79.204,6</b>		<b>5.433.017.566</b>	<b>2.716.508.783</b>	<b>2.716.508.783</b>	<b>992.898.105</b>	<b>1.723.610.678</b>	
<b>I</b>	<b>Vụ Hè Thu 2023</b>	<b>20.389,8</b>		<b>1.386.507.420</b>	<b>693.253.710</b>	<b>693.253.710</b>	<b>487.048.105</b>	<b>206.205.605</b>	
1	An Lão	20.389,8		1.386.507.420	693.253.710	693.253.710	487.048.105	206.205.605	Tại Quyết định số 5006/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 của UBND tỉnh hỗ trợ 280.842.500 đồng và tại Quyết định số 1858/QĐ-UBND ngày 25/5/2024 của UBND tỉnh hỗ trợ 206.205.605 đồng
-	TH 3-5	20.389,8	68.000	1.386.507.420					
<b>II</b>	<b>Vụ Đông Xuân 2023-2024</b>	<b>29.486,6</b>		<b>2.034.415.400</b>	<b>1.017.207.700</b>	<b>1.017.207.700</b>	<b>505.850.000</b>	<b>511.357.700</b>	
1	Phù Cát	160,0		10.880.000	5.440.000	5.440.000		5.440.000	
-	Nhị ưu 838	160,0	68.000	10.880.000					
2	An Lão	29.326,6		2.023.535.400	1.011.767.700	1.011.767.700	505.850.000	505.917.700	Tại Quyết định số 1858/QĐ-UBND ngày 25/5/2024 của UBND tỉnh hỗ trợ 505.850.000 đồng
-	HYT 100	21.085,1	69.000	1.454.871.900					
-	Nhị ưu 838	8.241,5	69.000	568.663.500					
<b>III</b>	<b>Vụ Hè Thu 2024</b>	<b>29.328,2</b>	<b>-</b>	<b>2.012.094.746</b>	<b>1.006.047.373</b>	<b>1.006.047.373</b>	<b>-</b>	<b>1.006.047.373</b>	
1	Phù Cát	160,0		10.880.000	5.440.000	5.440.000		5.440.000	
-	Nhị ưu 838	160,0	68.000	10.880.000					
2	Vân Canh	1.218,4		84.068.496	42.034.248	42.034.248		42.034.248	
-		1.218,4	69.000	84.068.496					
3	Vĩnh Thạnh	6.154,2		413.249.850	206.624.925	206.624.925		206.624.925	Theo quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 1 Quyết định số 84/2022/QĐ-UBND ngày 20/12/2022, Ngân sách tỉnh hỗ trợ 50% giá giống lúa lai
-	Nhị ưu 838	6.154,2	67.149	413.249.850					
4	An Lão	21.795,6		1.503.896.400	751.948.200	751.948.200	-	751.948.200	
-	Nhị ưu 838	21.795,6	69.000	1.503.896.400					

**PHỤ LỤC 02:**

**BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ HỖ TRỢ CHO CÁC HUYỆN THỰC HIỆN  
CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ LÚA LAI CHO ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ  
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 84/2022/QĐ-UBND TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM  
2023 VÀ NĂM 2024**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh)*

<b>TT</b>	<b>Huyện</b>	<b>Kinh phí ngân sách tỉnh hỗ trợ (đồng)</b>
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>1.723.610.678</b>
1	Phù Cát	10.880.000
2	Vân Canh	42.034.248
3	Vĩnh Thạnh	206.624.925
4	An Lão	1.464.071.505